TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 06-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Long Kiếm;

Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn Lâm;

Ông Trần Thanh Tịnh;

Ông Nguyễn Viết Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Quan Hữu Thi - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lâm Ngọc M, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1991 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú: Đường V, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Đường H, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T, sinh năm 1960 và bà Cao Thị T, sinh năm 1961; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 15/9/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 29/12/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 07/6/2018 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Viết Đ, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*

1. Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Bà Lâm Huyền T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Hoàng Doãn C, sinh năm 1953; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 07/6/2018, tại khu vực đầu đường P, phường Đ, thành phố L, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang đối tượng Lâm Ngọc M có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Kiểm tra trong túi quần đằng trước bên trái Lâm Ngọc M đang mặc có 02 túi nilon màu xanh kích thước 07x09cm, bên trong có 01 túi đựng 200 viên nén gồm 198 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh; 01 túi đựng 203 viên nén gồm 201 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh. Khám xét nơi ở của Lâm Ngọc M tại nhà của Nguyễn Ngọc D là người chung sống với Lâm Ngọc M như vợ chồng, Cơ quan điều tra thu giữ tại phòng khách, phòng ngủ và bếp nhiều túi nilon có kích thước khác nhau đựng nhiều viên nén các màu khác nhau. Lâm Ngọc M khai nhận các viên nén bị thu giữ là ma túy tổng hợp, Lâm Ngọc M khai nhận các viên nén bị thu giữ là ma túy tổng hợp, Lâm Ngọc M mua về mục đích để bán.

Tại bản Kết luận giám định số: 214/KL-PC54 ngày 13/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: a. Phong bì ký hiệu QT là 399 viên nén màu hồng và 04 viên nén màu xanh gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 34,35 gam; b. Phong bì ký hiệu KX là 150 viên nén màu xanh có trọng 02 túi nilon kí hiệu 1, 2 đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 49,264 gam; 60 viên nén màu trắng có trong túi nilon ký hiệu 3 có tổng khối lượng 12,754 gam, không tìm thấy chất ma túy; 247 viên nén màu hồng và 04 viên nén màu hồng và 04 viên nén màu xanh có trong 02 túi nilon ký hiệu 4A, 4B đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 22,186 gam; 15 viên nén màu xanh, 02 viên nén màu nâu và 01 viên nén màu cam có trong túi nilon ký hiệu 5 có tổng khối lượng 3,579 gam, không tìm thất chất ma túy; 03 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng có trong túi nilon ký hiệu 6 đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,369 gam; 01 viên nén màu xanh có trong túi nilon ký hiệu 7 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,087 gam; 08 viên nén màu trắng có trong túi nilon ký hiệu 8 đều là chất ma túy MDMA, có tổng khối lượng 2,276 gam; 46 viên nén hình chữ nhật màu xanh có trong túi nilon ký hiệu 9 có tổng khối lượng 16,378 gam, không tìm thấy chất ma túy; chất tinh thể màu trắng có trong túi nilon ký hiệu 10 là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 3,537 gam; chất tinh thể màu trắng có trong 06 túi nilon ký hiệu 11A, 11B, 11C, 11D, 11E, 11F đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,620 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo Lâm Ngọc M khai nhận: Lâm Ngọc M là đối tượng sử dụng chất ma túy. Từ tháng 4/2018, Lâm Ngọc M đến nhà Nguyễn Ngọc D sinh hoạt và sống như vợ chồng. Vào tháng 6/2018, Lâm Ngọc M gặp và quen biết Phan Văn H. Qua nói chuyện, Lâm Ngọc M được Phan Văn H cho biết Phan Văn H có ma túy tổng hợp để bán và hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Sau đó khoảng bốn ngày, Lâm Ngọc M đến nhà Dư Ngọc A chơi và nói cho Dư Ngọc A biết việc có ma túy ngựa bán khi nào cần thì gọi điện thoại cho Lâm Ngọc M.

Khoảng 13 giờ ngày 07/6/2018, khi Lâm Ngọc M đang ở nhà Nguyễn Ngọc D thì nhận được cuộc gọi của Dư Ngọc A. Dư Ngọc A hỏi mua hai đàn ma túy ngựa khoảng 400 viên với giá 11.000.000 đồng. Lâm Ngọc M gọi điện Phan Văn H hỏi mua ma túy theo đặt hàng của Dư Ngọc A với giá 10.500.000 đồng rồi đi xe taxi lên sân bóng thuộc khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhận với Phan Văn H 02 túi nilon màu xanh chứa các viên nén ma túy ngựa đựng trong túi nilon màu trắng nhưng chưa trả tiền cho Phan Văn H. Sau khi mua ma túy với Phan Văn H, Lâm Ngọc M đi taxi đến nhà chị gái là Lâm Huyền T, tự ý lấy và điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 12L1-031.xx của chị Lâm Huyền T đến nhà Dư Ngọc A để bán số ma túy. Khi Lâm Ngọc M điều khiển xe mô tô đến đầu đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác của Công an thành phố Lạng Sơn kiểm tra bắt giữ.

Về số ma túy cất giấu tại nhà của Nguyễn Ngọc D, Lâm Ngọc M khai là do Lâm Ngọc M mua với Phan Văn H và Dư Ngọc A vào tối ngày 05/6/2019 mục đích để bán kiếm lời. Cụ thể: Khoảng 16 giờ ngày 05/6/2018, Phan Văn H gọi điện cho Lâm Ngọc M nói có ma túy đá và ma túy ngựa và hỏi Lâm Ngọc M có mua không. Lâm Ngọc M đồng ý mua. Một lúc sau, Lâm Ngọc M đi ra đầu đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì thấy Phan Văn H từ trên xe taxi xuống đưa ma túy cho Lâm Ngọc M và bảo Lâm Ngọc M bán hết số ma túy trên rồi đưa tiền cho Phan Văn H cũng được. Khi nhận được ma túy, Lâm Ngọc M đã đem về nhà Nguyễn Ngọc D cất giấu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Phan Văn H lại gọi điện thoại cho Lâm Ngọc M hỏi có mua ma túy kẹo không. Lâm Ngọc M ra đầu ngõ đợi Phan Văn H, khi Phan Văn H đi đến đưa cho Lâm Ngọc M một túi nilon đựng các viên nén hình tròn màu trắng, Phan Văn H chưa lấy tiền ngay với Lâm Ngọc M. Khi nhận được ma túy với Phan Văn H, Lâm Ngọc M đón xe taxi đi đến nhà Dư Ngọc A để mua 200 viên ma túy kẹo có in chữ "LV" với giá 40.000.000 đồng. Số ma túy mua với Phan Văn H và Dư Ngọc A, Lâm Ngọc M cất giấu tại khu vực bếp ăn, phòng khách và trong phòng ngủ tầng 1 nhà của Nguyễn Ngọc D mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKS-P1 ngày 17/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lâm Ngọc M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h, khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Ngọc M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lâm Ngọc M. Sau khi phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đề cập nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h, khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lâm Ngọc M mức án 20 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ và những vật không còn giá trị sử dụng; tịch thu số tiền 2.380.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân; hoàn trả cho Nguyễn Ngọc D 03 chiếc điện thoại di động và số tiền đã thu giữ tại nhà của Nguyễn Ngọc D; trả lại cho Lâm Huyền T 01 chiếc xe mô tô.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hành vi phạm tội đã bị ngăn chặn, hậu quả chưa xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Ý kiến của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Ngọc D: Yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét trả lại tài sản đã thu giữ là 03 chiếc điện thoại di động và khoản tiền gồm: 1.580.000 đồng và 21.840.000 đồng

Ý kiến của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lâm Huyền T: Yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu JUPITER biển kiểm soát 12L1-031.xx

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Ngọc M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ ngày 07/6/2018, tại khu vực đầu đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Lâm Ngọc M về hành vi liên quan đến chất ma túy. Số chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của

Lâm Ngọc M mục đích mua về để bán có tổng khối lượng 112,689 gam, trong đó có 61,149 gam Methamphetamine và 51,54 gam MDMA. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lâm Ngọc M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h, khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm để góp phần giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Để có hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, giúp bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt, Hội đồng xét xử cần đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lâm Ngọc M như sau.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lâm Ngọc M là người có nhân thân xấu, ngày 29/12/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 15/9/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 15/9/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm cho nên bị cáo Lâm Ngọc M phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh thấy rằng bị cáo Lâm Ngọc M không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và những vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 2.380.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ của bị cáo Lâm Ngọc M, do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; giấy tờ tùy thân của bị cáo là những vật chứng không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen xám; số tiền 1.580.000 đồng và 21.840.000 đồng cần trả lại cho chị Nguyễn Ngọc D do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu JUPITER biển kiểm soát 12L1-031.xx mang tên Đinh Văn N. Ông Đinh Văn N đã bán chiếc xe trên cho chị Lâm Huyền T, sau đó bị cáo Lâm Ngọc M đã mượn chiếc xe máy trên để đi giao ma túy. Xét thấy, việc bị cáo điều khiển xe mô tô trên thực hiện hành vi phạm tội chị Lâm Huyền T không được biết nên cần trả lại cho chị Lâm Huyền T.

[11] Trong vụ án trên còn có một số đối tượng khác, do Cơ quan điều tra không có đủ thông tin xác minh làm rõ; hoặc xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Ngọc M nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong Bản án này.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận. Đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

[13] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lâm Ngọc M bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo Lâm Ngọc M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

I. Về tội danh và hình phạt

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Ngọc M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Lâm Ngọc M 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2018.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Lâm Ngọc M.

II. Về xử lý vật chứng

1. Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) phong bì thư niêm phong có chữ "CÔNG AN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN", mặt trước có ghi chữ "QT", tại phần giáp lai mới có chữ ký của giám định viên Hoàng Mạnh H, Nguyễn Xuân Đ và 03 (ba) hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Mặt sau có các chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong và đóng dấu xác nhận của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 02 (hai) túi nilon màu xanh đựng tổng cộng 30,93 gam Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 214/KL-PC54 ngày 13/6/2018 của Phòng PC54 Công an tỉnh Lạng Sơn);

- 01 (một) phong bì thư niêm phong có chữ "CÔNG AN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN", mặt trước có ghi chữ "KX", tại phần giáp lai mới có chữ ký của giám định viên Hoàng Mạnh H, Nguyễn Xuân Đ và 03 (ba) hình dấu trong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Mặt sau có các chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong và đóng dấu xác nhận của Công an phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 47,06 gam MDMA (đựng trong túi ký hiệu "1", "2", "8"); 24,441 gam Methamphetamine (đựng trong túi ký hiệu "4A", "6", "7", "10", "11A"); 11,049 gam viên nén màu trắng đựng trong túi ký hiệu "3"; 2,625 gam bao gồm: Viên nén màu xanh, viên nén màu nâu và viên nén màu da cam đựng túi nilon ký hiệu "5"; 13,884 gam viên nén màu xanh hình chữ nhật đựng trong túi nilon ký hiệu "9";

- 01 (một) hộp giấy màu nâu diện 6,5 x 16 x 21cm trên mặt hộp có dòng chữ GUCCI;

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu trắng, mặt sau có ký hiệu 2000g x 0,1g, 2 x AAA Batteries;

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen, mặt sau có in dòng chữ Digitel Scale 200g x 0,01g;

- 01 (một) cân điện tử tiểu ly màu đen, mặt trước có in dòng chữ DIGITAL SCALE, mặt sau có in dòng chữ MINI DIGITALPOC SCALE;

- 01 (một) cân điện tử tiểu ly màu xám đen. mặt sau có in dòng chữ Hem NoMini 2-200;

- 15 (mười lăm) túi nilon màu trắng diện 10 x 15cm;

- 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng diện 3 x 3cm;

- 40 (bốn mươi) túi nilon màu trắng diện 4 x 4cm;

- 01 (một) hộp giấy màu xanh diện 5,5 x 9 x 14cm, mặt hộp có chữ "Masstel";

- 01 (một) ví giả da màu nâu, cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) bình nhựa có gắn vòi hút nhựa.

2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

01 (một) phong bì của CÔNG AN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, được niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì tại phần giáp lai mới có chữ ký của đồng chí Hoàng Văn D – Phó trưởng phòng Kỹ thuật hình sự, 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và dòng chữ viết: "Số tiền 2.380.000 đồng (hai triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng)". Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong gồm: Nguyễn Ngọc D, Vi Văn T, Lương Sơn H, Nguyễn Huyền T, Chu Đức C và 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Công an phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong phong bì của 2.380.000 đồng (hai triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã được giám định;

3. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số IMEI 356714088770991, máy cũ đã qua sử dụng (tạm giữ của Lâm Ngọc M).

4. Trả lại cho bị cáo Lâm Ngọc M

01 (một) chứng minh nhân dân, mang tên Lâm Ngọc M.

5. Trả lại cho chị Lâm Huyền T

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu JUPITER biển kiểm soát 12L1-031.xx, số khung RLCJ1PB30Y014958; số máy 1PB3014974, xe cũ đã qua sử dụng.

6. Trả lại cho chị Nguyễn Ngọc D

- 01 (một) phong bì của CÔNG AN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, được niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì tại phần giáp lai mới có chữ ký của đồng chí Hoàng Văn D – Phó trưởng phòng Kỹ thuật hình sự, 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và dòng chữ viết: "Số tiền 1.580.000 đồng (một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng)". Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong gồm: Nguyễn Ngọc D, Vi Văn T, Lương Sơn H, Nguyễn Huyền T, Chu Đức C và 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Công an phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong phong bì của 1.580.000 đồng (một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã được giám định;

- 01 (một) phong bì của CÔNG AN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, được niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì tại phần giáp lai mới có chữ ký của đồng chí Hoàng Văn D – Phó trưởng phòng Kỹ thuật hình sự, 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và dòng chữ viết: "Số tiền 21.840.000 đồng (hai mươi mốt triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng)". Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong gồm: Nguyễn Ngọc D, Vi Văn T, Lương Sơn H, Nguyễn Huyền T, Chu Đức C và 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Công an phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong phong bì của 21.840.000 đồng (hai mươi mốt triệu tám

trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã được giám định;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Philip màu đen, số IMEI 864383031339307, máy cũ đã qua sử dụng (tạm giữ của Nguyễn Ngọc D);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng có số IMEI 358568073388914, máy cũ đã qua sử dụng (tạm giữ của Nguyễn Ngọc D);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen xám có số IMEI 356986064846926, máy cũ đã qua sử dụng (tạm giữ của Nguyễn Ngọc D).

(Các vật chứng được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2019 giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

III. Về án phí

Bị cáo Lâm Ngọc M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Long Kiếm